

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ DẦU  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 142/2023/HS-ST

Ngày: 27-12-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Vũ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Ánh Nhạn.

2. Bà Trần Thị Đào.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Đình Quế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Minh Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại Phòng xét xử số 01- Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Lai Thi Ngọc T (C), sinh năm 1997, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lai Văn X và bà Trần Thị H; chồng: Cao Bảo A (đã ly hôn); con: có 01 người; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ ngày 06-9-2023, chuyển sang tạm giam từ ngày 12-9-2023 cho đến nay; bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lai Thi Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng tháng 08/2021, T bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài. Trầm mua ma túy của người tên B không rõ lý lịch 05 lần mỗi lần với số tiền

từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, rồi đem về nhà thuê phân ra thành nhiều bịch nhỏ cất giấu để sử dụng và bán cho những người nghiện.

Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng thì gọi vào số điện thoại hoặc zalo có nickname “Pepsi” của T để thỏa thuận số tiền mua và địa điểm giao nhận ma túy. Sau đó, T sẽ điều khiển xe mô tô không rõ biển số giao ma túy cho người mua hoặc nhận tiền chuyển qua tài khoản của T. Trầm đã bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể như sau:

- Bán cho Phan Văn T1, sinh năm 1983 là 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy dạng khô và thuốc lắc với số tiền 3.700.000 đồng đến 8.400.000 đồng, địa điểm trước quán K2 và trước quán K3 thuộc huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- Bán cho Đặng Thị Kim N, sinh năm 1992 là 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy dạng khô và thuốc lắc với số tiền 1.800.000 đồng đến 4.950.000 đồng, trước quán K3 thuộc huyện G, tỉnh Tây Ninh.

- Khoảng 15 giờ ngày 04/02/2022, Phan Văn T1 cùng với Lê Thị Yến N1 (vợ của T1), Trần Anh T2, Trần Thị Thu T3 và Mai Thành T4, sinh năm 1997 đến phòng Vip 1 của quán K3 thuộc khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh ca hát và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. T1 đưa 3.500.000 đồng và N1 đưa 1.100.000 đồng cho T4, rồi kêu T4 đi mua ma túy về cho cả nhóm sử dụng. T4 điều khiển xe mô tô đến khu vực xã A, huyện B, tỉnh Tây Ninh, gặp Lai Thị Ngọc T mua 01 bịch ma túy dạng khô và 05 viên kẹo dạng thuốc lắc với số tiền 4.600.000 đồng rồi quay lại quán karaoke Thảo M cho cả nhóm sử dụng.

- Khoảng 20 giờ ngày 04/02/2022, Đặng Thị Kim N, Ngô Nguyễn Duy P, Phan Duy T5, Phạm Minh H1 và Nguyễn Thành N2 đến phòng số 6 của quán K3 thuộc khu phố T, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh ca hát và tổ chức cho Nguyễn Thị Phương K, Lê Hoàng T6, Lý Trường A1, Nguyễn Khắc H2, Nguyễn Lê Diễm K1, Võ Cẩm L và Lê Trần Như Q sử dụng trái phép chất ma túy. N sử dụng zalo có nick name “KimKim” nhắn tin vào zalo có nick name “Pepsi” của Lai Thị Ngọc T hỏi mua 4.200.000 đồng ma túy và hẹn giao ma túy tại quán K3 thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô không biển số mang theo 01 bịch ma túy dạng khô và 03 viên kẹo thuốc lắc đến phòng số 6 của quán karaoke Thảo M đưa cho Ngô Nguyễn Duy P và nhận số tiền 4.200.000 đồng chạy đi.

Đến 23 giờ cùng ngày, Công an huyện Gò Dầu đến kiểm tra bắt quả tang tại phòng V, T1, N1, T4, T2 có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và H3 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ chất bột màu trắng trên đĩa sành được niêm phong (Ký hiệu M1), thu giữ 01 đĩa sành có bám chất bột màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M2); thu 01 mảnh giấy cuộn tròn trên bàn kính bên trong có 01 viên nén màu nâu được niêm phong (Ký hiệu M3); thu trên mặt bàn kính 01 bịch nylon màu trắng chứa chất bột màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M4); thu dưới mặt bàn kính 01 bịch nylon màu trắng chứa chất bột màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M5); thu trên nền gạch 01 viên nén màu hồng được niêm phong (Ký hiệu M6); thu trong túi quần của Nguyễn Phi H4 01 viên nén màu hồng được niêm phong (Ký hiệu M7), cùng nhiều vật chứng có liên quan.

Đồng thời, [Công an huyện Gò Dầu](#) kiểm tra bắt quả tang tại phòng số 6, [N, P, T5, H2](#) và [N2](#) có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thu giữ chất bột màu trắng trên đĩa sành được niêm phong (Ký hiệu M1), thu giữ 01 đĩa sành bên trên có 01 tờ polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định bằng đầu lọc thuốc lá trên bề mặt các vật có dính chất bột màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M2); thu trên mặt bàn kính số hai gần cửa ra vào 01 bịch nylon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng được niêm phong (Ký hiệu M3); thu trên nền gạch trong phòng gần bàn số hai từ cửa phòng vào chất bột màu xanh được niêm phong (Ký hiệu M4) cùng nhiều vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra, [T](#) đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 221 ngày 08/02/2022 của [Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh](#) kết luận: Mẫu chất bột (Ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,4339 gam; mẫu chất bột (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,0338 gam; mẫu viên nén (Ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,0879 gam; mẫu chất bột (Ký hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,6438 gam; mẫu chất bột (Ký hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,0135 gam; mẫu viên nén màu hồng (Ký hiệu M6) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,2016 gam; mẫu viên nén (Ký hiệu M7) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,1694 gam.

Kết luận giám định số 222 ngày 08/02/2022 của [Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh](#) kết luận: Chất bột màu (Ký hiệu M1), gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,1586gam; chất bột (Ký hiệu M2), gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,0237 gam; viên nén màu hồng (Ký hiệu M3), gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4012 gam; chất bột (Ký hiệu M4), gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,2042.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Vật chứng đã được xử lý xong trong vụ án [Phan Văn T1](#) cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và vụ án [Đặng Thị Kim N](#) cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện [T](#) không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Cáo trạng số 127/CT-VKSGD ngày 07-11-2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu đã truy tố bị cáo Lại Thị Ngọc Trâm (Cảm) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo [Lai Thi Ngọc T \(C\)](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo [Lai Thi Ngọc T](#) từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý xong trong vụ án [Phan Văn T1](#) cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và vụ án [Đặng Thi Kim N](#) cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Từ tháng 08-2021 đến ngày 04-02-2022, tại khu vực [huyện G, tỉnh Tây Ninh](#), [Lai Thi Ngọc T](#) đã 08 lần bán trái phép chất ma túy cho [Phan Văn T1](#), [Đặng Thi Kim N](#) và [M1](#) Thành Tài với khối lượng 2,3073 gam chất ma túy loại Ketamine và 1,0643 gam chất ma túy loại MDMA thì bị phát hiện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận, hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và đời sống xã hội. Nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, cụ thể:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước đó; tự nguyện ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề cho bị cáo là phù hợp.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về các biện pháp tư pháp: Đã được xử lý xong trong vụ án [Phan Văn T1](#) cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và vụ án [Đặng Thị Kim N](#) cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Đối với đối tượng, hành vi có liên quan khác:

[6.1] Đối với người bán ma túy cho [T](#) không rõ lý lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6.2] Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của [Phan Văn T1](#), [Lê Thị Yến N1](#), [Mai Thành T4](#), [Trần Anh T2](#), [Đặng Thị Kim N](#), [Ngô Nguyễn Duy P](#), [Phan Duy T5](#), [Phạm Minh H1](#) và [Nguyễn Thành N2](#) đã được Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xét xử xong.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo [Lai Thị Ngọc T \(C\)](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo [Lai Thị Ngọc T \(Cầm\)](#) 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 9 năm 2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Đã được xử lý xong trong vụ án [Phan Văn T1](#) cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và vụ án [Đặng Thị Kim N](#) cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo [Lại Thị Ngọc T \(C\)](#) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ công an huyện Gò Dầu;
- CC THADS h. Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Vũ**













